

Số: **72** /MĐC-CTSV
Vv sinh hoạt lớp học kỳ II năm học 2017 - 2018

Hà Nội, ngày **26** tháng **01** năm 2018

Kính gửi:

- Các khoa quản lý sinh viên;
- Văn phòng Chương trình tiên tiến;
- Cơ sở đào tạo Vũng Tàu;
- Ban chủ nhiệm các Bộ môn quản lý sinh viên;
- Giáo viên chủ nhiệm, các lớp sinh viên trong toàn Trường.

Thực hiện kế hoạch công tác sinh viên học kỳ II năm học 2017 - 2018, Nhà trường đề nghị các đơn vị quản lý sinh viên, Giáo viên chủ nhiệm, Cố vấn học tập thực hiện một số nội dung chính cho đợt sinh hoạt lớp học kỳ II năm học 2017 - 2018 như sau:

1. Thời gian, địa điểm: Ngày 04/02/2018 (dự kiến), địa điểm như danh sách phân công kèm theo.

2. Thành phần: Cố vấn học tập, Giáo viên chủ nhiệm, các lớp sinh viên trong toàn Trường;

3. Nội dung:

- Phổ biến kế hoạch giảng dạy, học tập của học kỳ liền kề và các nội dung khác liên quan đến đào tạo, công tác sinh viên của khoa và Nhà trường;
- Thực hiện kê khai thông tin ngoại trú;
- Kiện toàn tổ chức lớp, hoàn thiện danh sách cán bộ lớp và tổ trưởng các lớp học phần học kỳ II năm học 2017 - 2018;
- Đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I năm học 2017 - 2018 (theo mẫu đánh giá điểm rèn luyện đã hiệu chỉnh) ban hành theo quyết định số 56/QĐ-MĐC ban hành ngày 12/01/2018;
- Thông báo, hướng dẫn cho sinh viên về thời hạn và thủ tục xét miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2017 - 2018 theo quy định theo Công văn số 52/TB-MĐC ngày 22/01/2018;
- Thông báo lịch thu học phí và mức đóng học phí học kỳ II năm học 2017 - 2018 theo thông báo của Phòng tài vụ;
- Tiếp nhận các ý kiến phản hồi của sinh viên về thực hiện quy trình đào tạo;
- Hướng dẫn sinh viên thực hiện kê khai các mẫu khảo sát theo yêu cầu của phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục;
- Hướng dẫn sinh viên kê khai phiếu liên lạc 2 chiều năm học 2017 - 2018 theo thông báo của phòng Công tác Sinh viên.
- Sau khi kết thúc sinh hoạt lớp 1 tuần, các khoa tập hợp và nộp cho phòng Công tác sinh viên số liệu sau:
 - + Danh sách cán bộ lớp và tổ trưởng các lớp học phần học kỳ II năm học 2017 - 2018;
 - + Biên bản họp lớp, bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của sinh viên, danh sách sinh viên được xét khen thưởng và học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2017 - 2018;
 - + Bảng thống kê thông tin ngoại trú bằng bản cứng và bản mềm.



Đề nghị Phòng Quản trị Thiết bị mở cửa các hội trường theo lịch sinh hoạt lớp; BCN các Khoa, BCN các bộ môn chuyên môn, Giáo viên chủ nhiệm và các đơn vị quản lý sinh viên đón tiếp sinh viên tham gia đầy đủ và tổ chức sinh hoạt lớp nghiêm túc, có hiệu quả.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- P.ĐTĐH, P.QTTB (để p/h thực hiện);
- HUMG E-OFFICE;
- Lưu: HCTH, CTSV⁽⁰⁷⁾

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Bùi Xuân Nam



LỊCH SINH HOẠT LỚP ĐẦU KỲ II NĂM HỌC 2017 - 2018
CÁC LỚP ĐẠI HỌC - CAO ĐẲNG CHÍNH QUY VÀ LIÊN THÔNG TỪ K59 ĐẾN K61
NGÀY 04/02/2018 TẠI CÁC GIẢNG ĐƯỜNG KHU A

STT	Lớp	Tiết	SS	Phòng	ngày	Khoa	Ghi chú
1	Khai thác A K59	2,3	51	A203	4/2/2018	Mỏ	
2	Khai thác B K59	2,3	36	A204	4/2/2018	Mỏ	
3	Khai thác C K59	2,3	39	A205	4/2/2018	Mỏ	
4	Khai thác D K59	2,3	37	A206	4/2/2018	Mỏ	
5	Khai thác G K59	7,8	45	A205	4/2/2018	Mỏ	
6	Tuyển luyện K59	9,10.	33	A206	4/2/2018	Mỏ	
7	Tuyển khoáng A K59	2,3	46	A208	4/2/2018	Mỏ	
8	Tuyển khoáng B K59	2,3	53	A303	4/2/2018	Mỏ	
9	Khai thác A K60	7,8	46	A403	4/2/2018	Mỏ	
10	Khai thác B K60	4,5	36	A404	4/2/2018	Mỏ	
11	Khai thác C K60	4,5	36	A402	4/2/2018	Mỏ	
12	Tuyển khoáng K60	9,10.	55	D3-3	4/2/2018	Mỏ	
13	Tuyển luyện K60	2,3	22	A404	4/2/2018	Mỏ	
14	Khai thác - K61	2,3	62	A304	4/2/2018	Mỏ	
15	Tuyển khoáng K61+CD K61	2,3	36	A305	4/2/2018	Mỏ	
16	Mỏ K62	2,3	81	B303	4/2/2018	Mỏ	
17	Điện khí hóa K59	7,8	35	B203	4/2/2018	Cơ điện	
18	Điện - Điện tử A K59	9,10.	51	D4-3	4/2/2018	Cơ điện	
19	Điện - Điện tử B K59	2,3	53	B205	4/2/2018	Cơ điện	
20	Hệ thống điện K59	4,5	54	B206	4/2/2018	Cơ điện	
21	Máy và Tbj Mỏ K59	4,5	42	B205	4/2/2018	Cơ điện	
22	Tự động hóa A K59	7,8	54	B303	4/2/2018	Cơ điện	
23	Tự động hóa B K59	9,10.	54	B305	4/2/2018	Cơ điện	
24	Máy và tự động thủy khí K59	2,3	34	B306	4/2/2018	Cơ điện	
25	Điện khí hóa K60	9,10.	47	B204	4/2/2018	Cơ điện	
26	Hệ thống điện K60	7,8	41	B307	4/2/2018	Cơ điện	
27	Điện - Điện tử A +B K60	4,5	83	A207	4/2/2018	Cơ điện	
28	Tự động hóa A K60	9,10.	66	A306	4/2/2018	Cơ điện	
29	Tự động hóa B K60	9,10.	54	A402	4/2/2018	Cơ điện	
30	Máy và TĐ thủy khí K60+CD Cơ điện K60	7,8	49	A407	4/2/2018	Cơ điện	
31	CN chế tạo máy K60	7,8	34	A208	4/2/2018	Cơ điện	
32	Máy và Thiết bị mỏ - K60	2,3	34	D3-4	4/2/2018	Cơ điện	
33	Hệ thống điện A+B K61	7,8	84	D4-3	4/2/2018	Cơ điện	
34	Tự động hoá A - K61	2,3	64	D3-2	4/2/2018	Cơ điện	
35	Tự động hoá B - K61	7,8	66	D2-4	4/2/2018	Cơ điện	
36	Tự động hoá C K61	2,3	63	D4-3	4/2/2018	Cơ điện	
37	Điện - Điện tử A K61	7,8	62	B503	4/2/2018	Cơ điện	
38	Điện - Điện tử B K61	7,8	60	B504	4/2/2018	Cơ điện	
39	Điện khí hoá - K61	7,8	41	D3-3	4/2/2018	Cơ điện	
40	CD K61 +LT cơ điện K61	4,5	35	D4-3	4/2/2018	Cơ điện	

41	Máy và thiết bị mỏ - K61	7,8	37	D2-2	4/2/2018	Cơ điện	
42	Công nghệ Chế tạo máyA+B - K61	4,5	100	D4-1	4/2/2018	Cơ điện	
43	Máy và Tự động thủy khí - K61	4,5	49	D2-3	4/2/2018	Cơ điện	
44	Cơ điện A K62	2,3	117	D1-1	4/2/2018	Cơ điện	
45	Cơ điện B K62	4,5	151	D1-1	4/2/2018	Cơ điện	
46	Cơ điện C K62	7,8	150	D3-1	4/2/2018	Cơ điện	
47	XD Dân dụng CN A K59	2,3	49	A403	4/2/2018	Xây dựng	
48	XD Dân dụng CN B K59	4,5	56	A405	4/2/2018	Xây dựng	
49	Hạ tầng cơ sở K59	2,3	43	A405	4/2/2018	Xây dựng	
50	XD CTN và Mỏ K59	2,3	42	A406	4/2/2018	Xây dựng	
51	XD CTN A + B K59	2,3	53	A407	4/2/2018	Xây dựng	
52	XD DD CN A K60	4,5	57	A208	4/2/2018	Xây dựng	
53	XD DD CN B K60	9,10.	64	A205	4/2/2018	Xây dựng	
54	Hạ tầng cơ sở K60	2,3	52	B401	4/2/2018	Xây dựng	
55	XD CTN và Mỏ K60	4,5	42	D3-2	4/2/2018	Xây dựng	
56	XD CTN K60 + CĐ XD K60	7,8	32	D4-2	4/2/2018	Xây dựng	
57	HT cơ sở K61 + CĐ K61 và LT XD K61	9,10.	58	D2-3	4/2/2018	Xây dựng	
58	XDCTN K61 + XDCTN&M K61	7,8	50	A204	4/2/2018	Xây dựng	
59	XDDD và CN K61	2,3	80	B502	4/2/2018	Xây dựng	
60	Xây dựng K62	7,8	64	D2-3	4/2/2018	Xây dựng	
61	Tin địa chất K59	9,10.	24	B501	4/2/2018	CNTT	
62	Tin Kinh tế A K59	2,3	34	B202	4/2/2018	CNTT	
63	Tin Kinh tế B K59	2,3	29	B203	4/2/2018	CNTT	
64	Mạng máy tính A +B K59	2,3	66	B204	4/2/2018	CNTT	
65	Công nghệ phần mềm A K59	2,3	39	B206	4/2/2018	CNTT	
66	Công nghệ phần mềm B K59	2,3	44	B207	4/2/2018	CNTT	
67	Tin trắc địa K59	7,8	32	B305	4/2/2018	CNTT	
68	Tin học Mỏ K59	2,3	20	B404	4/2/2018	CNTT	
69	Tin Kinh tế K60	9,10.	52	B207	4/2/2018	CNTT	
70	Mạng máy tính K60	7,8	61	B206	4/2/2018	CNTT	
71	CN phần mềm A K60	7,8	48	B207	4/2/2018	CNTT	
72	CN phần mềm B K60	4,5	50	B305	4/2/2018	CNTT	
73	CN phần mềm C K60 + CĐ CNTT K60	4,5	46	B306	4/2/2018	CNTT	
74	Khoa học máy tính UD K60	9,10.	29	A203	4/2/2018	CNTT	
75	Tin Trắc địa K60 + CĐ K61 + LT K61	4,5	33	B201	4/2/2018	CNTT	
76	Mạng máy tính A- K61	7,8	58	B306	4/2/2018	CNTT	
77	Mạng máy tính B - K61	4,5	58	B307	4/2/2018	CNTT	
78	Tin học kinh tế - K61	4,5	56	B401	4/2/2018	CNTT	
79	Khoa học máy tính UD A - K61	2,3	41	B405	4/2/2018	CNTT	
80	Khoa học máy tính UD B - K61	4,5	37	B501	4/2/2018	CNTT	
81	Công nghệ phần mềm A - K61	4,5	52	B502	4/2/2018	CNTT	
82	Công nghệ phần mềm B - K61	4,5	50	B503	4/2/2018	CNTT	
83	Công nghệ phần mềm C - K61	4,5	50	B504	4/2/2018	CNTT	
84	Công nghệ phần mềm D - K61	4,5	49	A303	4/2/2018	CNTT	
85	CNTT- A K62	2,3	181	D2-1	4/2/2018	CNTT	

00
 TRƯỞNG
 AI H
 IBIA

86	CNTT- B K62	4,5	163	D2-1	4/2/2018	CNTT	
87	CNTT- C K62	4,5	168	D3-1	4/2/2018	CNTT	
88	ĐCCT A K59	2,3	51	A307	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
89	ĐCCT B K59	2,3	59	A308	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
90	Địa chất A K59	2,3	52	A402	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
91	Địa chất B K59	4,5	45	A403	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
92	Nguyên liệu khoáng K59	7,8	18	A308	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
93	ĐCTV A K59	7,8	21	A307	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
94	ĐCTV B K59	4,5	18	A406	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
95	ĐCCT K60	7,8	62	B204	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
96	Địa chất TV K60 +CD địa chất K60	2,3	52	B305	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
97	Địa chất K60	9,10.	54	D3-2	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
98	CD Đ.Chất K61+ LT Địa chất K61	9,10.	22	B404	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
99	Địa chất CT K61 - Địa kỹ thuật K61	2,3	42	B307	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
100	Địa chất K62	2,3	30	B201	4/2/2018	KH&KT Địa chất	
101	Địa chất dầu K59	4,5	44	A306	4/2/2018	Dầu khí	
102	Địa vật lý K59	4,5	41	A307	4/2/2018	Dầu khí	
103	Khoan khai thác A K59	4,5	65	A308	4/2/2018	Dầu khí	
104	Khoan khai thác B K59	7,8	55	A402	4/2/2018	Dầu khí	
105	Lọc hóa dầu A K59	7,8	51	B205	4/2/2018	Dầu khí	
106	Lọc hóa dầu B K59	7,8	55	A404	4/2/2018	Dầu khí	
107	Thiết bị dầu K59	7,8	41	A405	4/2/2018	Dầu khí	
108	Địa chất dầu K60	4,5	44	A206	4/2/2018	Dầu khí	
109	Địa vật lý K60	7,8	47	A206	4/2/2018	Dầu khí	
110	Khoan khai thác K60	9,10.	68	A207	4/2/2018	Dầu khí	
111	Khoan thăm dò K60	9,10.	46	A303	4/2/2018	Dầu khí	
112	Lọc hóa dầu A K60	9,10.	51	A304	4/2/2018	Dầu khí	
113	Lọc hóa dầu B K60	9,10.	49	A305	4/2/2018	Dầu khí	
114	Thiết bị dầu K60	7,8	61	A306	4/2/2018	Dầu khí	
115	Lọc hoá dầu A K61	7,8	46	A207	4/2/2018	Dầu khí	
116	Lọc hoá dầu B K61	4,5	45	A204	4/2/2018	Dầu khí	
117	Khoan khai thác - K61	7,8	60	A406	4/2/2018	Dầu khí	
118	Địa vật lý K61	9,10.	42	D2-2	4/2/2018	Dầu khí	
119	Địa chất dầu K61	4,5	45	A205	4/2/2018	Dầu khí	
120	Dầu khí K62	7,8	74	A303	4/2/2018	Dầu khí	
121	AVG K59	2,3	30	B503	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
122	Bản đồ K59	7,8	45	B401	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
123	Địa chính A K59	7,8	43	D3-2	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
124	Địa chính B K59	2,3	40	D2-3	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
125	Trắc địa A K59	2,3	58	D4-2	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
126	Trắc địa B K59	4,5	46	D3-4	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
127	Trắc địa Mô K59	2,3	29	D3-3	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
128	Bản đồ K60	7,8	22	D3-4	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
129	Địa chính K60	2,3	40	D2-4	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
130	Quản lý đất đai K60	7,8	53	A203	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	

131	Trắc địa K60 & CĐ T.địa K60	2,3	62	D2-2	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
132	Trắc địa Mỏ K60	2,3	26	B501	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
133	Trắc địa K61 -A	9,1	44	D3-4	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
134	Trắc địa K61- B	4,5	36	D2-4	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
135	Quản lý đất đai A- K61	9,10.	38	A204	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
136	Quản lý đất đai B- K61	4,5	38	D2-2	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
137	CĐ TĐ K61 + LTTĐ K61+ LTĐC K61	4,5	40	B207	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
138	Trắc địa K62	4,5	64	B404	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
139	Quản lý đất đai K62	4,5	58	B405	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
140	LT TĐ K62	9,10.	19	A406	4/2/2018	Trắc địa BĐ QLDD	
141	Kế toán A K60	7,8	61	A304	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
142	Kế toán B K60	4,5	62	B204	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
143	Kế toán C K60	9,10.	55	B202	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
144	QTKD dầu K60 + QTKD B K60	7,8	67	B201	4/2/2018	Kinh tế và QTKD	
145	QTKD A K60 + QTKD C K60	9,10.	81	D2-1	4/2/2018	Kinh tế và QTKD	
146	QTKD Mỏ K60	9,10.	33	B307	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
147	KTTC công K60 + CĐ Kế toán DN K60	9,10.	48	B303	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
148	QTKD A K61	4,5	55	D3-3	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
149	QTKD B K61	9,10.	54	D2-4	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
150	QTKD C K61	9,10.	52	B306	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
151	QTKD D K61+ CĐ Ktế K61+LT Ktế K61	2,3	76	A207	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
152	Kế toán A+B K61	7,8	124	D1-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
153	Kế toán C K61	4,5	54	A203	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
154	Kế toán D K61	7,8	54	D2-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
155	Kế toán E K61	4,5	58	A304	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
156	Kế toán G K61	9,10.	58	D1-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
157	Kế toán A K62	2,3	156	D3-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
158	Kế toán B K62	9,10.	143	D3-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
159	Kế toán D K62	2,3	148	D4-1	4/2/2018	Kinh tế & QTKD	
160	Địa sinh thái A K59	7,8	49	B405	4/2/2018	Môi trường	
161	Địa sinh thái B K59	9,10.	48	B201	4/2/2018	Môi trường	
162	Kỹ thuật môi trường A K59	4,5	70	B303	4/2/2018	Môi trường	
163	Kỹ thuật môi trường B K59	9,10.	61	B206	4/2/2018	Môi trường	
164	Địa sinh thái A K60	7,8	46	A305	4/2/2018	Môi trường	
165	Địa sinh thái B K60	9,10.	47	B405	4/2/2018	Môi trường	
166	Kỹ thuật môi trường A K60	4,5	41	A305	4/2/2018	Môi trường	
167	Kỹ thuật môi trường B K60 + CĐ MT K60	4,5	30	B202	4/2/2018	Môi trường	
168	Kỹ thuật môi trường K61 + CĐ MT K61	7,8	42	B202	4/2/2018	Môi trường	
169	Địa sinh thái CNMT - K61	4,5	53	B203	4/2/2018	Môi trường	
170	Môi trường K62	9,10.	28	B203	4/2/2018	Môi trường	

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN